

CHỈ TIÊU GIẢM NGHÈO NĂM 2021

(Kèm theo Quyết định số: QĐ-UBND ngày tháng năm 2021 của UBND xã Xuân Trạch)

Thôn	Tổng số hộ	Số hộ nghèo tại thời điểm 31/12/2020		Chỉ tiêu giảm nghèo 2021				Số hộ cận nghèo tại thời điểm 31/12/2020		Chỉ tiêu giảm cận nghèo 2021				Ghi chú
				Chỉ tiêu giảm nghèo năm 2021		Số hộ nghèo đến cuối năm 2021				Chỉ tiêu giảm cận nghèo năm 2021		Số hộ cận nghèo đến cuối năm 2021		
		Số hộ	Tỷ lệ	Hộ	Tỷ lệ %	Hộ	Tỷ lệ %	Số hộ	Tỷ lệ	Hộ	Tỷ lệ %	Hộ	Tỷ lệ %	
Thôn 1	147	8	5,44	3	2,04	5	3,40	21	14,29	7	4,76	14	9,52	
Thôn 2	195	14	7,18	3	1,54	11	5,64	24	12,31	6	3,08	18	9,23	
Thôn 3	149	11	7,38	3	2,01	8	5,37	8	5,37	0	0,00	8	5,37	
Thôn 4	186	11	5,91	3	1,61	8	4,30	20	10,75	8	4,30	12	6,45	
Thôn 5	243	9	3,70	3	1,23	6	2,47	32	13,17	10	4,12	22	9,05	
Thôn 6	214	13	6,07	3	1,40	10	4,67	21	9,81	4	1,87	17	7,94	
Thôn 7	163	6	3,68	3	1,84	3	1,84	16	9,82	6	3,68	10	6,13	
Thôn 8	146	6	4,11	3	2,05	3	2,05	11	7,53	2	1,37	9	6,16	
Thôn 9	165	7	4,24	3	1,82	4	2,42	20	12,12	8	4,85	12	7,27	
Thôn 10	150	6	4,00	3	2,00	3	2,00	19	12,67	5	3,33	14	9,33	
Σ	1.758	91	5,18	30	1,71	61	3,47	192	10,92	56	3,19	136	7,74	

Xuân Trạch, ngày tháng năm 2021

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Cao Thế Vĩnh

